

Bản án số: 594/2022/HS-ST

Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Viết Được.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thái Hòa;

2. Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 535/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 608/2022/QĐXXST-HS, ngày 12/12/2022, đối với:

Bị cáo: Đỗ Văn H, sinh năm 1994 tại Lào Cai. Tên gọi khác: Hùng. Nơi cư trú: Tổ MM, khu phố B, phường TH, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đỗ Văn H1, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị H2, sinh năm 1976. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo Bản án số 280/2018/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong Bản án.

Ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo Bản án số 392/2018/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong Bản án.

Bị bắt, giam giữ từ ngày 03/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam B5-Công an tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

Người bị hại: Anh Lý Q, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp 1, xã LT, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/7/2022, anh Lý Q bị trộm cắp 01 (một) xe máy SH mode biên số 94K2-154.81 tại ấp 1, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Sau khi trình báo Công an xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, anh Q đăng lên trang mạng xã hội “Facebook” để tìm xe bị mất. Ngày 23/7/2022, Đỗ Văn H thấy anh Q đăng nội dung thông tin trên nên nảy sinh ý định lừa đảo anh Q để chiếm đoạt tài sản, H sử dụng tài khoản Zalo có tên “Bóng ma” kết bạn với anh Q và nói sẽ giúp tìm lại xe bị mất, đồng thời lên mạng sao chép hình ảnh xe mô tô SH 150 đời 2020 đăng lên nhóm xe không giấy trên mạng xã hội “Facebook” kèm nhu cầu cần trao đổi xe. Sau đó, có 01 (một) tài khoản tên “Thanh Phát” nhắn tin cho H với nội dung có xe SH mode 2021 cần trao đổi, H lấy hình ảnh chiếc xe trên gửi cho anh Q và được xác nhận là đúng xe của anh Q. Mặc dù vẫn chưa biết chiếc xe mô tô đó ở đâu và không có khả năng lấy lại được xe, H vẫn thông báo với anh Q đã tìm được xe, yêu cầu anh Q đưa 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng để chuộc lại xe và hẹn gặp tại quán cà phê thuộc khu phố 3, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để anh Q đưa tiền và lấy xe. Khoảng 18 giờ ngày 31/7/2022, anh Q rủ thêm bạn là Trần Văn Nhí, sinh năm 1999, trú tại ấp 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến khu phố 3, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa để gặp H chuộc xe và yêu cầu H thấy xe mới đưa tiền nên H dẫn anh Q và anh Nhí đến đầu hẻm gần nhà thờ Bùi Hiệp thuộc khu phố 1, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, nói xe đang cầm trong căn nhà trong hẻm, yêu cầu anh Q đưa cho H số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng để đi lấy xe. Tin lời, anh Q đã đưa 3.000.000 đồng (ba triệu) đồng cho H, sau khi nhận tiền từ anh Q, H đi vào trong hẻm và đi thẳng về nhà. Anh Q cùng anh Nhí ngồi đợi nhưng không thấy H quay lại và không thể liên lạc được, nghi ngờ bị lừa anh Q đã đến Công an phường Tam Hiệp trình báo.

Đến ngày 01/8/2022, H tiếp tục nhắn tin cho anh Q yêu cầu chuyển thêm 2.000.000 (hai triệu) đồng qua tài khoản số 101970240 ngân hàng Vietcombank chủ tài khoản “Que Van Hung” và hứa sẽ lấy xe về. Tin tưởng nên anh Q đồng ý. H điện thoại cho người anh quen biết ngoài xã hội tên Quế Văn Hùng, sinh năm 1976, thường trú: 25A, tổ 6, khu phố 5, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là chủ tài khoản trên nói tài khoản của H bị khoá, nhờ anh Hùng nhận giùm 2.000.000 (hai triệu) đồng người khác chuyển cho H thì được anh Hùng đồng ý. Anh Q sau khi chuyển cho H 2.000.000 (hai triệu) đồng vào tài khoản H đã cung cấp ở trên nhưng vẫn không nhận được xe, biết bị lừa đảo, anh Q trình báo Công an phường Tam Hiệp. Số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng sau khi anh Q chuyển vào số tài khoản của anh Quế Văn Hùng, H đã gặp anh Hùng để nhận tiền. Theo mô tả đặc điểm nhận dạng đối tượng, Công an phường Tam Hiệp đã tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Đỗ Văn H và đưa H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, H đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên, số tiền chiếm đoạt được H đã tiêu xài cá nhân hết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lý Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Vật chứng của vụ án:

+ Số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng H chiếm đoạt được mà có, H đã trả nợ cho anh Quế Văn Hùng 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, còn 4.800.000 (bốn triệu tám trăm nghìn) đồng H tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng từ anh Quế Văn Hùng và trả lại cho anh Lý Q.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro H sử dụng làm công cụ phạm tội, H không rõ ở đâu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiến hành truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

Tại Cáo trạng số 547/CT-VKSBH, ngày 17/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, nêu tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lý Q. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Xét thấy, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Biết anh Lý Q muốn tìm lại tài sản là xe mô tô SH mode biển số 94K2-154.81 bị trộm cắp, Đỗ Văn H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Q. Mặc dù không biết xe mô tô biển số 94K2-154.81 bị trộm cắp ở đâu và không có khả năng lấy lại được, H vẫn thông báo tìm được xe mô tô trên và yêu cầu anh Q đưa tiền cho H để nhận lại xe mô tô bị trộm cắp. Cụ thể, lần lượt vào các ngày 31/7/2022 và 01/8/2022, tại đầu hẻm gần nhà thờ Bùi Hiệp thuộc khu phố 1, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và thông qua tài khoản ngân hàng Vietcombank số 101970240, chủ tài khoản “Que Van Hung”, Đỗ Văn H

đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Q tổng số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản tài sản, không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, mà tiếp tục phạm tội, thể hiện việc coi thường pháp luật, cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, nên hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng dùng tài khoản facebook tên “Thanh Phát”, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Quế Văn Hùng khi nhận giùm H số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, anh Hùng không biết số tiền này là do H phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý hình sự anh Hùng là có căn cứ.

[7] Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lý Q số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi bên có nghĩa vụ thi hành xong nghĩa vụ trả tiền, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP Biên Hòa;
- Chi cục THA DS TP Biên Hòa;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Viết Được